

Số: 05/2020/QĐST-HNGĐ

V, ngày 30 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VINH PHÚC

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 07/2019/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn V, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc và chị Trần Thị Kim H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm 5, thôn 6, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn N và chị Trần Thị Kim H.

- *Về con chung:* Chị Trần Thị Kim H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Trần Quốc T, sinh ngày 25/02/2010. Anh Nguyễn Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các vấn đề khác:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn N tự nguyện chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0006683 ngày 07 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh Nguyễn Văn N đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP V;
- Chi cục THADS TP V;
- UBND xã E, M, Đak lăc
(ĐKKH năm 2009);
- Lưu: Hồ sơ; Văn phòng.

Thẩm phán

Đã ký

Mâu Văn Mùi